

**II. KỶ NIỆM 76 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG 8 THÀNH CÔNG** **(19/8/1945-19/8/2022)**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã nhất tề đứng lên làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước công nông đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á. Cuộc Cách mạng này có ý nghĩa lịch sử to lớn, sâu sắc đối với dân tộc ta và quốc tế. Năm tháng có thể lùi xa vào chiều sâu lịch sử nhưng những bài học kinh nghiệm từ Cách mạng Tháng Tám đối với công cuộc hội nhập quốc tế hiện nay, vẫn giữ nguyên giá trị, cần được các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững để vận dụng vào thực tiễn một cách thiết thực và hiệu quả cho quá trình hội nhập quốc tế đang diễn ra ngày càng sâu rộng hiện nay.

Cách mạng Tháng Tám là một trong những trang sử vẻ vang nhất, chói lọi nhất của lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, nhân dân ta đã đập tan ách phát-xít Nhật, lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp gần 100 năm, xóa bỏ chế độ phong kiến hàng nghìn năm, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới – kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Ðảng ta, mới 15 tuổi với 5.000 đảng viên đã trở thành đảng cầm quyền lãnh đạo toàn xã hội chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam tiến lên phía trước.



Trở lại lịch sử chúng ta thấy rõ, từ cuối thế kỷ XIX, sau khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp đã thi hành chính sách thống trị vô cùng tàn bạo. Chúng chia cắt đất nước ta, xóa tên nước Việt Nam trên bản đồ thế giới, thẳng tay chém giết những người yêu nước, cướp đoạt ruộng đất, tài nguyên, bóc lột dân ta đến tận xương tủy, thực hiện chính sách ngu dân, dùng thuốc phiện, rượu cồn làm cho nòi giống ta suy nhược.

Khi phát-xít Nhật xâm lược Ðông Dương, thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, dân ta chịu ba tầng áp bức: quân phiệt Nhật, thực dân Pháp và chế độ phong kiến tay sai. Cuối năm 1944, đầu năm 1945, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói thảm thương.

Kế thừa và nâng lên tầm cao mới truyền thống kiên cường bất khuất chống ngoại xâm của ông cha, nhiều bậc chí sĩ yêu nước đứng lên chống thực dân Pháp giành độc lập, nhưng đều thất bại vì không có một đường lối cứu nước đúng đắn. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin – lý luận cách mạng tiên tiến của thời đại – đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn và sáng lập ra Ðảng Cộng sản Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Ðảng, nhân dân ta đã tiến hành các cao trào cách mạng, vượt qua nhiều hy sinh, tổn thất để giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám, đem lại cuộc biến đổi xã hội chưa từng có và tạo ra bước ngoặt vĩ đại của lịch sử dân tộc. Không những thế, cuộc Cách mạng Tháng Tám, còn là đòn chí mạng đánh vào một mắt xích yếu nhất trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân đế quốc, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới đứng lên giành độc lập tự do.

Cách mạng Tháng Tám đã để lại cho chúng ta những kinh nghiệm lịch sử quý báu, mãi mãi soi sáng các chặng đường cách mạng Việt Nam, đặc biệt trong thời kỳ đẩy mạnh hội nhập quốc tế hiện nay. Có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu sau đây:

***Một là,****xây dựng một đảng Mác – Lênin có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ sáng suốt, thường xuyên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, gắn bó mật thiết với nhân dân, có đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.*

Bài học này giữ vị trí hàng đầu, bởi vì, sau thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám, Đảng Cộng sản Việt Nam, được toàn dân tộc tôn vinh là đảng cầm quyền, hơn 70 năm qua, lãnh đạo nhân dân ta tiến hành các cuộc kháng chiến trường kỳ giải phóng đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, trong mọi thời kỳ phát triển của cách mạng nước ta, Đảng luôn luôn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, trí tuệ sáng suốt, vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức, gắn bó mật thiết với nhân dân, có đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) và hội nhập quốc tế hiện nay, là một công cuộc hết sức to lớn, toàn diện, sâu sắc và triệt để, trong khi tình hình kinh tế, chính trị và quân sự trên thế giới, trong khu vực đang diễn biến hết sức phức tạp, khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng nước ta. Điều đó, làm cho bài học này càng có giá trị lý luận, thực tiễn hết sức sâu sắc.

Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, xác định rõ: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng”1. Các nội dung và biện pháp thực hiện trên từng lĩnh vực về chính trị, tư tưởng, tổ chức,… được Đại hội xác định rất sâu sắc và triệt để, các Hội nghị Trung ương Đảng sau Đại hội đã, đang triển khai thực hiện bài bản, toàn diện và mạnh mẽ trong toàn Đảng. Vấn đề đặt ra lúc này là, các cấp bộ Đảng, từng cán bộ, đảng viên cần quán triệt sâu sắc, tập trung mọi nỗ lực cùng toàn Đảng thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối đã được vạch ra. Bởi vì, xây dựng Đảng vững mạnh, trong sạch là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi cấp bộ Đảng và từng cán bộ, đảng viên. Từng cán bộ, đảng viên, từng tế bào của Đảng có vững mạnh, trong sạch, thì toàn Đảng mới trong sạch, vững mạnh, mới có đủ năng lực để lãnh đạo toàn dân thực hiện thắng lợi công cuộc đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế đang diễn ra hết sức sôi động.

***Hai là,****huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và phương châm “thêm bạn bớt thù” của Cách mạng Tháng Tám vận dụng cho quá trình hội nhập quốc tế hiện nay.*

Đây là bài học ông, cha đã thực hiện trong suốt mấy ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, được Đảng và Bác Hồ kế thừa, phát triển, nâng lên tầm cao mới kể từ thời kỳ vận động, tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công cho đến ngày nay. Tuy nhiên, trong từng giai đoạn khác nhau vận dụng bài học này, có sự uyển chuyển cho phù hợp với tình hình thời cuộc. Nhờ huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân và phương châm chỉ đạo chiến lược “dĩ bất biến ứng vạn biến” cách mạng nước ta đã vượt qua thời kỳ “ngàn cân treo sợi tóc”, ra sức chống giặc đói, giặc dốt và thù trong, giặc ngoài ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công. Sau đó, tiến hành thắng lợi hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, thu non sông về một mối, thống nhất đất nước.

Có thể khẳng định, nhờ huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc và đường lối đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, chúng ta đã đạt đươc nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, trước bối cảnh quốc tế có nhiều biến đổi hết sức phức tạp, bất lợi cho cách mạng nước ta vào nửa cuối thế kỷ XX và những thập niên đầu thế kỷ XXI.

Quá trình hội nhập quốc tế hiện nay, bài học huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và “thêm bạn bớt thù” càng có ý nghĩa sâu sắc. Bởi vì, cùng với hơn 90 triệu người dân ở trong nước, chúng ta có hơn 6 triệu kiều bào đang sinh sống trên khắp thế giới. Huy động được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thì không chỉ vốn và tri thức của trong nước, mà kiều bào ta ở nước ngoài cũng được đầu tư ngày càng to lớn, toàn diện cho sự nghiệp xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế. Trong thời gian gần đây, nhiều doanh nhân, trí thức Việt kiều đã về nước đầu tư, hàng năm lượng kiều hối thu về trên chục tỷ USD, nhiều tri thức khoa học, kinh nghiệm tổ chức quản lý kinh tế, xã hội của thế giới được chuyển giao phục vụ cho sự nghiệp phát triển đất nước. Đó là những minh chứng về tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc đã được Đảng, Nhà nước vận dụng sáng tạo, phát huy mạnh mẽ trong giai đoạn mới của cách mạng nước ta, khởi nguồn từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Về đường lối đối ngoại trong thời gian tới, Đại hội XII của Đảng, chỉ rõ: “Bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia – dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hoá trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế,… nhằm phục vụ mục tiêu giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân; nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”2. Nghiên cứu Đường lối đối ngoại của Đảng, trong chặng đường tiếp theo của cách mạng nước ta, cho thấy, bài học kinh nghiệm từ Cách mạng Tháng Tám đã được nâng lên tầm cao mới. Đó là, sự kết hợp một cách nhuần nhuyễn giữa huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc với thu hút các nguồn lực của quốc tế để phát triển đất nước trong tiến trình hội nhập. Triển khai thực hiện thắng lợi chủ trương chỉ đạo chiến lược của Đảng, nhất định đất nước ta sẽ ngày càng phồn thịnh sánh vai với các cường quốc năm châu.

***Ba là,****giữ vững độc lập dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.*

Bài học kinh nghiệm này, bắt nguồn từ Phương hướng chiến lược của cách mạng nước ta được xác định trong Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng,  “Làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản”. Về thực chất đó là đường lối, giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, được thực hiện một cách nhất quán, sâu sắc và triệt để từ trong quá trình vận động tiến tới Cách mạng Tháng Tám, đồng thời được vận dụng một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hội nhập quốc tế là quá trình nền kinh tế, xã hội nước ta mở rộng hợp tác, giao lưu với tất cả các quốc gia, các vùng lãnh thổ trên thế giới, mỗi quốc gia có trình độ kinh tế, chế độ chính trị khác nhau. Quá trình hội nhập càng sâu rộng, thì tính phức tạp, khó khăn càng lớn, nhất là trong thời gian gần đây, nước ta vừa ký và cam kết thực hiện các Hiệp định thương mại thế hệ mới, như Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP và một số hiệp định thương mại khác. Sự tác động tiêu cực của cơ chế kinh tế và các vấn đề phát sinh trong quá trình hội nhập quốc tế có tác động hết sức to lớn đối với vấn đề giữa vững độc lập dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa. Chính vì lẽ đó, giữ vững độc lập dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trong giai đoạn hiện nay, vẫn giữ nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Cần lưu ý rằng, bài học chỉ được vận dụng một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo khi mọi cấp, mọi ngành, từng cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945, có nghĩa lịch sử sâu sắc không những đối với mỗi người dân Việt Nam, mà còn có ý nghĩa quốc tế to lớn, đồng thời, để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho Đảng, Nhà nước và mỗi chúng ta. Các bài học kinh nghiệm cơ bản được rút ra trên đây, có mối quan hệ nhân quả, bài học này là tiền đề, là điều kiện của bài học kia tạo thành một chỉnh thể thống nhất. Quá trình vận dụng, cần nắm vững nội dung của từng bài học và kết hợp chặt chẽ giữa các bài học, thì hiệu quả đạt được cho công cuộc xây dựng đất nước trong tiến trình hội nhập quốc tế sẽ hết sức to lớn, toàn diện. Nhất định Tổ quốc Việt Nam, thân yêu của chúng ta sẽ ngày càng cường thịnh, sánh vai với các cường quốc năm châu, như lúc sinh thời Bác Hồ muôn vàn kính yêu hằng mong muốn./.

**Đại tá, PGS. TS. Hoàng Minh Thảo***Viện Chiến lược quốc phòng, Bộ Quốc phòng*

**III. KỶ NIỆM 111 NĂM NGÀY SINH ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP** **(25/8/1911 – 25/8/2022)**



ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP – người Anh Cả, vị tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam, một nhà chiến lược tài ba, nhà chỉ huy quân sự lỗi lạc, một con người tài đức, nhân nghĩa vẹn toàn…vừa vĩnh biệt chúng ta.

Sinh ra nơi vùng quê giàu lòng yêu nước, đồng chí sớm đi theo con đường cách mạng khi mới 14 tuổi, trở thành đảng viên Đảng Cộng sản ở tuổi 29 và là Đại tướng, Tổng Tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam khi tròn 37 tuổi. Đã đảm đương nhiều cương vị: Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Quân ủy Trung ương, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Bộ trưởng Quốc phòng, Tổng Tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam, Đại biểu quốc hội, …suốt quá trình công tác ấy, Đại tướng luôn luôn một lòng vì Đảng, vì dân, vì cách mạng.

*Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Bộ Chỉ huy mặt trận Điện Biên Phủ, 1954. (Ảnh tư liệu BTLSQG)*

Cuộc đời, sự nghiệp của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gắn liền với những chặng đường đấu tranh cách mạng gian lao mà anh dũng, kiên cường của Đảng và nhân dân ta. Nhiều mốc son lịch sử của dân tộc in đậm tên tuổi của thiên tài quân sự Võ Nguyên Giáp. Tháng 12- 1944, đồng chí được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân; chỉ huy đội đánh thắng hai trận đầu ở Phai Khắt, Nà Ngần ngay những ngày sau đó. Đặc biệt, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng với Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được xem như kiến trúc sư tài ba, một tướng lĩnh huyền thoại “những người hiếm hoi làm chuyển dịch dòng chảy lịch sử”.

*Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Quốc hội lập tháng 11- 1946. Trong ảnh: Đ.c Võ Nguyên Giáp đứng hàng thứ 2, vị trí thứ 2 từ phải sang.. (Ảnh tư liệu BTLSQG)*

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại tướng đã cùng Bộ Chính trị chỉ đạo nhiều chiến dịch lớn, nhất là chiến dịch Hồ Chí Minh, chỉ đạo chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của Mỹ ở miền Bắc. Trước những quyết định của lịch sử, ngày 7-4-1975, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã ký bức điện, nội dung: “Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ, từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng”. Bức điện ấy như một lời hịch non sông, tiếp sức mạnh cho toàn quân trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

*Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng các đại biểu xem Triển lãm 25 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tháng 9- 1970. (Ảnh tư liệu BTLSQG)*

Không chỉ là một nhà tài thao lược, trực tiếp tổ chức, kiến tạo những trận đánh lớn, đánh bại những danh tướng hàng đầu của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn có công góp phần xứng đáng vào việc hình thành học thuyết quân sự Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh, đó là đường lối chiến tranh nhân dân, lấy chính nghĩa thắng bạo tàn. Học thuyết kế thừa và phát huy những bài học giá trị lịch sử của cha ông chống giặc ngoại xâm trong thời đại mới. Là một Tổng Tư lệnh “văn võ song toàn”, một người chỉ huy “đức tài trọn vẹn”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn là nhà chính trị, nhà quân sự, nhà văn hóa, nhà khoa học , nhà lý luận quân sự hàng đầu của Việt Nam, xứng đáng là học trò gần gũi và xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đại tướng đã giành trọn niềm tin yêu, kính trọng của toàn Đảng, của nhân dân, toàn quân ta; của bạn bè quốc tế, của nguyên thủ nhiều nước và của cả những người trước đây là đối thủ của Đại tướng trên chiến trường…

Cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một pho sử vàng, một huyền thoại gắn liền với cuộc kháng chiến giành và bảo vệ độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Ông là nhà lãnh đạo kiệt xuất, là học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là “bậc chí sĩ hiền nhân,thương dân yêu nước”. Với quân đội, ông là người Anh Cả mẫu mực, chân thành, là vị Đại tướng, Tổng Tư lệnh tài ba, lỗi lạc…Với bạn bè quốc tế và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, ông là một chiến lược gia quân sự xuất sắc vì những chiến công hiển hách lẫy lừng của ông đã cổ vũ và góp phần cho cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc bị áp bức…Đại tướng là một con người mẫu mực, một nhân cách lớn bởi tầm cao trí tuệ và đạo đức sáng trong, nhân văn; là niềm tự hòa của dân tộc Việt Nam anh hùng, của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Quân đội Nhân dân anh hùng.

*Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các cán bộ ở mặt trận chụp lưu niệm, chiến dịch Biên giới, 1950. (Ảnh tư liệu BTLSQG)*

Một người con ưu tú của dân tộc đã nằm xuống, để lại cho Đảng ta, nhân dân ta lòng biết ơn sâu sắc và niềm tiếc thương vô hạn. Đất mẹ yêu thương sẽ dang rộng vòng tay đón Đại tướng về nơi yên nghỉ ngàn thu.

Vĩnh biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp, người Cộng sản kiên trung, mẫu mực, một thiên tài quân sự, chúng ta nguyện sống, học tập, công tác, chiến đấu theo tấm gương sáng ngời của đồng chí mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hằng tự hào, quý mến, tin yêu.

**Nguồn: baotanglichsu.vn**

**III.**  **HỌC TẬP TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH: THẤM**

Sinh mệnh của Đảng, sự thành bại của cách mạng có quan hệ trực tiếp với hoạt động tư tưởng của Đảng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chăm lo đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bởi trong lãnh đạo và chỉ đạo thực tiễn, quan trọng nhất là lãnh đạo tư tưởng. Cán bộ, đảng viên muốn hoàn thành nhiệm vụ của mình phải hiểu tư tưởng của quần chúng nhân dân, phải tuyên truyền để quần chúng thông suốt về tư tưởng để cùng thống nhất về hành động. Để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Người một mặt yêu cầu cán bộ lãnh đạo và cán bộ các ngành phải thật thông suốt trong tư tưởng, phải có quyết tâm khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ; mặt khác, mọi cấp ủy và mọi cán bộ, đảng viên đều phải làm công tác tư tưởng cho chính mình và đánh thông tư tưởng, động viên sáng kiến, lực lượng của toàn dân để mọi người tự giác, hăng hái tham gia cách mạng, ủng hộ cách mạng, nhất là “phải làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn thắng, tư tưởng cá nhân hoàn toàn thất bại”

Đặc biệt đánh giá cao vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác tư tưởng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi công tác lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất, là bộ phận trọng yếu của công tác xây dựng Đảng, là nhân tố cấu thành quan trọng hàng đầu trong sự lãnh đạo của Đảng đối với xã hội. Trong tư duy và hành động của Người, sinh mệnh của Đảng, sự thành bại của cách mạng có quan hệ trực tiếp với hoạt động tư tưởng của Đảng. Vì thế, thấm nhuần quan điểm của C.Mác: “Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất, nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất một khi nó xâm nhập vào quần chúng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng”. Theo đó, cán bộ lãnh đạo và cán bộ các ngành, tư tưởng phải thông, phải thật thông. Phải có quyết tâm khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ”; đồng thời, “phải đánh thông tư tưởng và động viên sáng kiến và lực lượng của toàn Đảng, toàn dân. Mọi người quyết tâm làm cho được và tin tưởng làm nhất định được” .

Gắn liền với quá trình dự báo và định hướng, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi công tác tư tưởng là một mặt trận thuộc lĩnh vực tinh thần. Trong tổ chức thực hiện, bao giờ công tác tư tưởng cũng phải đi trước một bước, phải không ngừng đổi mới để phù hợp với những điều kiện cụ thể của hoàn cảnh, đối tượng, phục vụ cho sự nghiệp chung của cách mạng.

Theo Người, công tác tư tưởng có đối tượng tác động là tư tưởng và tình cảm của con người, nhằm trang bị nhận thức, hình thành niềm tin và chỉ đạo hành động cách mạng cho quần chúng.

Vì công tác tư tưởng có đặc thù chuyên môn là một nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, phải tiến hành mọi nơi, mọi lúc, với mọi đối tượng, nên để đạt được hiệu quả cao; để cho chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào thực tiễn cuộc sống; để đảm bảo cho con người được tuyên truyền có niềm tin, giữ vững niềm tin, hành động tích cực, sáng tạo đúng mục đích của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ làm công tác tư tưởng phải là những người “vừa hồng vừa chuyên”. Đó phải là những người trung thành, kiên định với những nguyên lý của học thuyết Mác - Lênin và đường lối, quan điểm của Đảng; có bản lĩnh chính trị vững vàng, “quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”... Người làm công tác tư tưởng phải học tập không ngừng và học tập ở mọi nơi, mọi lúc để làm giàu vốn tri thức của mình. Mỗi người đều phải “học chính trị, học văn hóa, học kỹ thuật nghiệp vụ. Ngoài cách học ở trường, ở lớp, học trên sách báo, v.v.. có một cách học rất tốt ai cũng có thể tham gia hằng ngày. Đó là cách học tập ngay trong sản xuất, học tập những người, những tổ, những đơn vị tiên tiến”8, để có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ không lạc hậu, thoái bộ so với yêu cầu của thực tiễn. Cùng với đó là sự tâm huyết với công việc, tinh thần trách nhiệm cao và luôn gương mẫu về đạo đức cách mạng, thực hành “cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư”, trung thực, thẳng thắn, lời nói phải đi đôi với việc làm; đồng thời, phải luôn rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao trình độ lý luận, gắn liền công tác lý luận với thực tiễn cách mạng, phải sâu sát thực tế và liên hệ mật thiết với quần chúng... Đó chính là yêu cầu về tài và đức - những nhân tố làm nên thành công của người làm công tác tư tưởng.

Để công tác tư tưởng đạt được hiệu quả thiết thực, luôn hướng về cơ sở, phản ánh thực tiễn sinh động của cơ sở, thì cán bộ làm công tác tư tưởng - công tác tuyên giáo phải chú trọng tuyên truyền. Khi viết hay nói, bao giờ cũng phải tự hỏi: Viết cho ai xem? Nói cho ai nghe? Nói và viết thế nào cho dễ nghe, dễ hiểu?... để “mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng”.

Hơn nữa, vì đối tượng tuyên truyền ở các địa bàn, vùng miền khác nhau; giới tính, độ tuổi, trình độ, giai tầng khác nhau, nên khi tuyên truyền, người cán bộ làm công tác tư tưởng phải điều tra, phân tách, nghiên cứu, để nắm bắt và hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của đối tượng, từ đó chọn cách nói phù hợp (khi sắc sảo, lập luận chặt chẽ, khi giản đơn, rõ ràng, thiết thực, có đầu, có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được...). Hơn bao giờ hết, để hoàn thành trọng trách là vũ khí sắc bén của Đảng; trang bị nhận thức, hình thành niềm tin và chỉ đạo hành động cách mạng cho quần chúng; góp phần đấu tranh, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; góp phần xây dựng đạo đức cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa cho quần chúng nhân dân, người làm công tác tư tưởng không thể lơ là, giản đơn nhiệm vụ của mình. Trong mọi thời điểm, phải khắc phục tình trạng ở “nhiều địa phương, anh em thông tin tuyên truyền lầm tưởng mình là công chức, làm việc theo cách bàn giấy mà quên nhiệm vụ của mình là tuyên truyền, cổ động, giải thích và huấn luyện cho nhân dân”.

Thực tiễn cho thấy, ở mỗi giai đoạn cách mạng có những nhiệm vụ chính trị khác nhau, do đó công tác tư tưởng có những mục tiêu khác nhau, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ từng thời kỳ. Song, để hoàn thành trọng trách của mình, đảm bảo cho công tác tư tưởng có sức sống, sức thuyết phục, thì người làm công tác tư tưởng phải luôn rèn đức, luyện tài để thuyết phục quần chúng từ hiểu chưa đúng đến hiểu đúng, từ chưa tin yêu đến tin tưởng, đảm bảo cho quần chúng hành động tích cực, sáng tạo, đúng mục đích.

**“Công tác tư tưởng phảo đi trước một bước”**

Từ những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác tư tưởng, cácnghị quyết của Đảng đều khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của côngtác tư tưởng và yêu cầu phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tưtưởng. Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 1/8/2007 của BanChấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Công tác tư tưởng, lý luận vàbáo chí trước yêu cầu mới”, trên cơ sở nhận thức sâu sắc: “Công tác tưtưởng của Đảng là công tác đối với con người, một nhiệm vụ khó khăn,phức tạp, đòi hỏi phải nắm vững những quy luật riêng của tư tưởng, cóthái độ, phương pháp khoa học, kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu địnhhướng tư tưởng với sự tự nguyện, giữa lý trí với tình cảm, giữa lời nóivà việc làm, giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” làm chính, lấy tích cựcđẩy lùi tiêu cực”, từ Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bíthư đến các cấp uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, bí thư cấp uỷ, thủtrưởng các cơ quan, đơn vị đều coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tưtưởng, lý luận, phát huy vai trò xung kích “đi trước một bước” để hoànthành trọng trách mà Đảng và nhân dân giao phó.Từ Trung ương đến địa phương, đội ngũ những người làm công tác tưtưởng đã nỗ lực, sáng tạo, không chỉ triển khai, tuyên truyền, quán triệtvà đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhànước... vào thực tiễn cuộc sống mà còn thiết thực góp phần nghiên cứulý luận gắn với tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việcxây dựng, bổ sung và phát triển đường lối của Đảng; kiên định mục tiêuđộc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xãhội ở Việt Nam; coi thống nhất giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hộilà quy luật, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đường lối cách mạng Việt Nam.

Các binh chủng của công tác tư tưởng tập trung tuyên truyền, đẩy mạnhcác hoạt động nhằm tăng cường sự thống nhất trong Đảng, sự đồngthuận trong xã hội từ nhận thức đến hành động, góp phần cùng toànĐảng, toàn dân khai thác các tiềm lực trong xã hội, phát huy sức mạnhđại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thờiđại, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, v.v.. góp phầnlàm nên những thành tựu trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, thốngnhất đất nước, đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong hơn 34 năm đổimới.

Bám sát nhiệm vụ chính trị, bám sát cơ sở và thực tiễn cuộc sống;hướng vào giải quyết các vấn đề bức xúc trong cuộc sống; bám sát đốitượng cụ thể, công tác tư tưởng đã coi trọng việc tuyên truyền, giáo dụcý thức, nâng cao cảnh giác cách mạng, vạch trần các thủ đoạn phá hoạivề tư tưởng, góp phần phòng, chống và đấu tranh làm thất bại chiếnlược “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; đồng thời, pháthiện, tôn vinh và nhân rộng những nhân tố mới, những gương tập thể vàcá nhân điển hình trong phát triển kinh tế, văn hoá, an sinh xã hội; tronghọc tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trongxây dựng Đảng và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, góp phầnxây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Một trong những thành tích đáng ghi nhận của những người làm côngtác tư tưởng là đã góp phần quan trọng trong công tác xây dựng vàchỉnh đốn Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triểnkinh tế là trung tâm và xây dựng văn hóa là sức mạnh nội sinh của sựphát triển, bảo đảm cho đất nước phát triển nhanh, mạnh và bền vững.Thực hiện các Nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng gắn với Chỉ thị03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Học tập và làm theo tấmgương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trịkhóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phongcách Hồ Chí Minh”, công tác tư tưởng đã tập trung chỉ đạo tốt công táctriển khai, học tập, quán triệt các văn kiện Đảng, tạo sự thống nhất caotrong toàn Đảng về quan điểm, đường lối, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng...,đấu tranh không khoan nhượng với các biểu hiện lệch lạc, phản động,bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa;đồng thời, góp phần bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên kiên định vớilý tưởng cách mạng của Đảng, với mục tiêu độc lập dân tộc và chủnghĩa xã hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, gương mẫu đi đầu trênmọi lĩnh vực, xứng đáng với vị trí tiền phong. Công tác tư tưởng đã chútrọng việc đào tạo về lý luận chính trị, về chuyên môn, nghiệp vụ vàgiáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên,đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham ô, tham nhũng...

Thực hiện nhiệm vụ của mình, công tác tư tưởng và những người làmcông tác tư tưởng ở các cấp đã thấu triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về xâydựng, giáo dục con người trong thời đại mới - con người xã hội chủnghĩa, về đào tạo thế hệ cách mạng cho đời sau, về xây dựng nền vănhóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc... và chủ động phòng vàđấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.

Phát huy sứ mệnh của từng binh chủng, những người làm công tác tưtưởng đã đầu tư công sức, trí tuệ, thời gian và chủ động trong cuộc đấutranh bác bỏ các quan điểm phản động, sai trái, lệch lạc; coi trọng việctuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, nâng cao cảnh giác cách mạng,vạch trần các thủ đoạn phá hoại về tư tưởng của các thế lực thù địch,góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nềntảng tư tưởng của Đảng; ngăn chặn sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Việt Nam đang tiến hành đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng. Thắnglợi của xu thế hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và pháttriển... mang đến cho đất nước ta những thuận lợi. Song, những bất ổntrên thế giới do chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc,chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, khủng bố, tranh chấp lãnhthổ, tài nguyên và cạnh tranh quyết liệt về lợi ích kinh tế... diễn ra ngàycàng phức tạp cũng có những tác động tiêu cực không nhỏ. Càng tronggian nan thử thách, công tác tư tưởng càng phải chủ động, đi trước mộtbước; cán bộ làm công tác tư tưởng càng phải chủ động, tích cực tiếpthu cái mới, không ngừng nâng cao trình độ, có năng lực tư duy độc lập,sáng tạo, có trình độ ngoại ngữ và tin học đáp ứng yêu cầu của côngviệc.Để trong mọi thời điểm, mọi hoàn cảnh - Đảng Cộng sản Việt Nam luônlà một tập thể đoàn kết, tư tưởng thống nhất, hành động nhất trí, lãnhđạo nhân dân ta kiên định và vững bước thực hiện mục tiêu độc lập dântộc và chủ nghĩa xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta, nhân dân tađã lựa chọn, công tác tư tưởng cần tập trung thực hiện những nhiệm vụtrọng tâm sau:

**-** Một là, các cấp ủy, trực tiếp là người đứng đầu phải chú trọng lãnh đạo,chỉ đạo công tác tư tưởng; đồng thời thực hiện tốt phương châm cả hệthống chính trị cùng làm công tác tư tưởng. Trong công tác tư tưởng,phải chủ động nắm bắt diễn biến tình hình trong nước và quốc tế đangđặt ra đối với đất nước và địa phương để kịp thời cung cấp thông tinchính thống, định hướng nhận thức trong nội bộ và nhân dân, tạo sựthống nhất về tư tưởng, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồngthuận trong nhân dân. Đồng thời, chú trọng công tác giáo dục chính trịtư tưởng, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cả về lý luận và thực tiễncho đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo chủ chốt nói chung,những người trực tiếp làm công tác tư tưởng nói riêng nhằm nâng caonhận thức lý luận, trau dồi bản lĩnh chính trị, năng lực thực tiễn, đạođức, phong cách và trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Đảngtrong tình hình mới.

**-** Hai là, từ nhận thức sâu sắc rằng công tác tư tưởng là nhiệm vụ của toànĐảng và cả hệ thống chính trị; trong đó, ngành Tuyên giáo là cơ quantham mưu trực tiếp cho Đảng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, các binhchủng làm công tác tư tưởng cần chủ động, phối hợp chặt chẽ, đồng bộvới các ngành, các cấp trong hệ thống chính trị, không ngừng đổi mớicông tác tư tưởng theo hướng “tích cực, chủ động, gắn lý luận với thựctiễn”, tăng cường “nói đi đôi với làm”, “xây đi đôi với chống”, lấy giáodục, thuyết phục và nêu gương làm trọng tâm trong tổ chức thực hiện.Xuất phát từ thực tiễn, trở về phục vụ thực tiễn, phản ánh chân thực vàluôn song hành cùng mọi hoạt động của đời sống xã hội, đội ngũ nhữngngười làm công tác tư tưởng phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, nhạybén với những chuyển biến, thay đổi nhanh chóng và phức tạp của tìnhhình, để kịp thời tham mưu, đề xuất cấp ủy lãnh đạo, xử lý các tìnhhuống nảy sinh, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, giải quyết có hiệuquả những vấn đề bức xúc của cơ sở, của nhân dân.

- Ba là, để nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hấp dẫn của công tác tư tưởng, bên cạnh việc tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân bằng lý lẽ, tâm huyết, kinh nghiệm và bằng thực tiễn cuộc sống, những người làm công tác tư tưởng phải phát huy cao độ vai trò tiền phong, gương mẫu trong học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, trong rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống; chú trọng nêu gương về nhân cách và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cườngxây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, với các quy định về nêu gương, trong các phong trào thi đua yêu nước... Trong đó, cán bộ, đảng viên có chức vụ càng cao và người đứng đầu càng phải nêu cao tinh thần gương mẫu, thống nhất giữa nói và làm, nói trước, làm trước; chủ động đấu tranh chống lại các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chínhtrị, tư tưởng và đạo đức./.

\* 1, 5, 6. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H,

2011, t.11, tr.590, 530, 555.

\* 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Báo cáo tại Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp

hành Trung ương Đảng khoá II, ngày 15/7/1954.

\* 3. C. Mác - Ph. Ăngghen: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 1995,

t.1, tr.580.

\* 4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.279.

\* 7, 9, 10. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.191, 345, 480.

\* 8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.528.

Nguồn: https://www.bqllang.gov.vn/

**IV. CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 8/2022**

**Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng**

Có hiệu lực từ ngày 15/8/2022, Nghị định số [42/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206001&classid=1&typegroupid=4) ban hành ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Nghị định quy định cơ quan nhà nước công khai trên môi trường mạng các thông tin cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Công nghệ thông tin, phải bảo đảm cung cấp các thông tin như sau:

Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất, tích hợp từ cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.

Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ;…

**UBND cấp xã được giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn**

Có hiệu lực từ ngày 8/8/2022, Nghị định số [43/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206055&classid=1&typegroupid=4) ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Theo đó, đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung gồm:

1- Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cấp nước sạch.

2- Ủy ban nhân dân cấp xã.

3- Doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần có vốn nhà nước (sau đây gọi là doanh nghiệp có vốn nhà nước) có chức năng sản xuất, kinh doanh nước sạch theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về sản xuất, kinh doanh nước sạch.

4- Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch.

**3 hình thức khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản**

Theo Nghị định số [44/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206054&classid=1&typegroupid=4)  ngày 29/6/2022 về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có hiệu lực từ ngày 15/8/2022, việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản phải tuân thủ quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và các pháp luật khác có liên quan.

Trong đó, có 3 hình thức khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gồm:

1- Qua Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (http://www.batđongsan.xaydung.gov.vn); cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

2- Thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu.

3- Bằng hợp đồng giữa cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và bên khai thác, sử dụng dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gửi phiếu yêu cầu cho cơ quan, đơn vị được giao quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo các hình thức sau: Nộp trực tiếp theo hình thức văn bản cho Bên cung cấp; Gửi qua đường công văn, fax, bưu điện; Đăng ký trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Bên cung cấp.

Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, Bên cung cấp xem xét cấp quyền truy cập quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản hợp lệ; trường hợp từ chối cung cấp quyền khai thác, sử dụng, Bên cung cấp phải trả lời nêu rõ lý do.

**Vận chuyển vật liệu để rơi vãi sẽ bị phạt đến 4 triệu đồng**

Theo Nghị định số [45/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206083&classid=1&typegroupid=4) ngày 7/7/2022quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường có hiệu lực từ ngày 25/8/2022,  phạt tiền từ 2- 4 triệu đồng đối với hành vi vận chuyển nguyên liệu, vật liệu không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia giao thông.

Phạt tiền từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi đốt ngoài trời phụ phẩm từ cây trồng cạnh khu vực dân cư, sân bay, các tuyến giao thông chính.

**Hỗ trợ nhà ở, đất sản xuất cho hộ nghèo dân tộc thiểu số**

Có hiệu lực từ 15/8/2022, Thông tư 02/2022/TT-UBDT của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025.

Theo đó, đối tượng được hỗ trợ nhà ở gồm: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN), hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK), thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS&MN chưa có nhà ở, hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng.

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng 1 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương. Nội dung hỗ trợ áp dụng theo quy định tại điểm c khoản 5 Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN, hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBKK, thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS&MN sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp chưa có đất sản xuất, có nhu cầu hỗ trợ đất sản xuất, thì được chính quyền địa phương xem xét hỗ trợ trực tiếp bằng đất sản xuất.

**Xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện, văn hóa cơ sở**

Thông tư 02/2022/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện có hiệu lực từ ngày 15/8/2022.

Chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng I được áp dụng ngạch lương của viên chức loại A3, nhóm 2 (A3.2), từ hệ số lương 5,75 đến hệ số lương 7,55.

b) Chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng II được áp dụng ngạch lương của viên chức loại A2, nhóm 2 (A2.2), từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38.

c) Chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng III được áp dụng ngạch lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

d) Chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV được áp dụng ngạch lương của viên chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

\* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã ban hành Thông tư 03/2022/TT-BVHTTDL quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở có hiệu lực từ ngày 25/8/2022.

**Cách xếp lương viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin**

Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư 08/2022/TT-BTTTT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin có hiệu lực từ 15/8/2022.

a- Chức danh công nghệ thông tin hạng I, an toàn thông tin hạng I được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1) có 6 bậc, từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00;

b- Chức danh công nghệ thông tin hạng II, an toàn thông tin hạng II được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1) có 8 bậc, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78;

c- Chức danh công nghệ thông tin hạng III, an toàn thông tin hạng III được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 có 9 bậc, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;

d- Chức danh công nghệ thông tin hạng IV, an toàn thông tin hạng IV được áp dụng hệ số lương của viên chức loại B có 12 bậc, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06. Trường hợp viên chức có trình độ cao đẳng trở lên được tuyển dụng vào vị trí việc làm có yêu cầu chức danh nghề nghiệp hạng IV thì được xếp vào bậc 2; nếu có thời gian tập sự thì trong thời gian tập sự được hưởng 85% mức lương bậc 2 của chức danh nghề nghiệp hạng IV.

**Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc là 300.000 đồng/chứng chỉ**

Thông tư 38/2022/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư, được áp dụng từ 8/8/2022.

Theo Thông tư, mức thu lệ phí cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân được quy định như sau:

Mức thu lệ phí cấp lần đầu, điều chỉnh hạng, chuyển đổi: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức 1.000.000 đồng/chứng chỉ; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân 300.000 đồng/chứng chỉ.

Mức thu lệ phí cấp lại, bổ sung nội dung, điều chỉnh, gia hạn chứng chỉ bằng 50% mức thu lệ phí nêu trên.

Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài: 2.000.000 đồng/giấy phép.

**Hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ 40 triệu đồng để xây mới nhà ở**

Đây là nội dung tại Thông tư số 01/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, có hiệu lực từ ngày 15/8/2022.

Hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ nhà ở thuộc một trong các trường hợp sau:

1- Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở hoặc nhà ở thuộc loại không bền chắc (trong ba kết cấu chính là nền – móng, khung – tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc).

2- Diện tích nhà ở bình quân đầu người của hộ nghèo, hộ cận nghèo nhỏ hơn 8m2.

3- Chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội hoặc tổ chức xã hội khác.

**Giảm lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định xe cơ giới**

Có hiệu lực từ 1/8/2022, Thông tư số 36/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC về thu nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

Cụ thể, lệ phí cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới; Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho xe cơ giới, linh kiện, thiết bị, xe máy chuyên dùng, xe bốn bánh có gắn động cơ, xe đạp điện; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng được giảm từ 50.000 đồng/giấy xuống còn 40.000 đồng/giấy.

Riêng Giấy chứng nhận cấp cho xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương) giảm từ 100.000 đồng/giấy xuống còn 90.000 đồng/giấy.

**Quy định mới về lãi suất rút trước hạn tiền gửi**

Thông tư số 04/2022/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc áp dụng lãi suất rút trước hạn tiền gửi tại tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài có hiệu lực từ 1/8/2022. So với hiện hành, Thông tư 04/2022/TT-NHNN đã phân chia quy định lãi suất rút trước hạn tiền gửi trong trường hợp rút trước hạn toàn bộ tiền gửi và rút trước hạn một phần tiền gửi.

Thông tư 04/2022/TT-NHNN nêu rõ, có 4 hình thức tiền gửi rút trước hạn gồm: 1- Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn; 2- Tiền gửi có kỳ hạn; 3- Chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu và trái phiếu do TCTD phát hành; 4- Các hình thức nhận tiền gửi có kỳ hạn khác theo quy định tại Luật Các TCTD.

Trường hợp khách hàng rút trước hạn toàn bộ tiền gửi, TCTD áp dụng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của TCTD đó theo đối tượng khách hàng và/hoặc theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm khách hàng rút trước hạn tiền gửi.

Trong trường hợp khách hàng rút trước hạn một phần tiền gửi. Đối với phần tiền gửi rút trước hạn, TCTD áp dụng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của TCTD đó theo đối tượng khách hàng và/hoặc theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm khách hàng rút trước hạn tiền gửi.

Đối với phần tiền gửi còn lại, TCTD áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi mà khách hàng rút trước hạn một phần.

**Nguồn: baochinhphu.vn**